

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **5654/TCHQ-TVQT**

Hà Nội, ngày **04** tháng 9 năm 2019

V/v Sử dụng hóa đơn

Kính gửi: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Hải quan.

Tổng cục Thuế có Công văn số 3330/TCT-CS ngày 21/8/2019 hướng dẫn việc sử dụng hóa đơn đối với trường hợp bán tài sản tịch thu theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền và trường hợp bán tài sản bị kê biên theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền và tài sản được xác định vẫn là của doanh nghiệp (là đối tượng bị cưỡng chế).

Tổng cục Hải quan sao gửi Công văn số 3330/TCT-CS nêu trên để các đơn vị nghiên cứu, thực hiện.

Tổng cục Hải quan thông báo để đơn vị biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCT Nguyễn Dương Thái (để b/c);
- Lưu :VT, TVQT (3b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC TÀI VỤ -QUẢN TRỊ
PHÓ CỤC TRƯỞNG



**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3330/TCT-CS
V/v hoá đơn

Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 2019.

Kính gửi:

- Tổng cục Hải quan;
- Cục Hải quan thành phố Hải Phòng,
- Cục Thuế thành phố Hải Phòng.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 407/HQHP-TVQT ngày 9/1/2019 của Cục Hải quan thành phố Hải Phòng về việc xuất hoá đơn bán tài sản kê biên, công văn số 479/CT-THNVDT ngày 15/3/2019 của Cục Thuế thành phố Hải Phòng về sử dụng hoá đơn và kê khai nộp thuế khi bán tài sản kê biên. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Quy định pháp luật liên quan đến hoá đơn:

a) Điều 95 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công quy định:

“Điều 95. Hóa đơn bán tài sản công

1. Hóa đơn bán tài sản công do Bộ Tài chính in theo Mẫu số 08/TSC-HĐ ban hành kèm theo Nghị định này để sử dụng khi bán các loại tài sản công sau đây:

a) Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị (bao gồm cả nhà ở thuộc sở hữu nhà nước);

...

đ) Tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

e) Tài sản công bị thu hồi theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền;

g) Vật tư, vật liệu thu hồi được từ việc xử lý tài sản công.

...”

b) Điều 48 Nghị định số 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan quy định:

“Điều 48. Phạm vi và đối tượng bị áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị để bán đấu giá

1. Việc áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị để bán đấu giá được áp dụng khi cơ quan hải quan không áp dụng được biện pháp cưỡng

chế quy định tại các Khoản 1, 2, 3 và Khoản 4 Điều 27 Nghị định này hoặc đã áp dụng các biện pháp này mà chưa thu đủ số tiền thuế nợ, tiền phạt, tiền chậm nộp (nếu có) hoặc trường hợp quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 26 Nghị định này.

....”

c) Khoản 11 Điều 38 Thông tư số 155/2016/TT-BTC ngày 20/10/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết thi hành Nghị định số 127/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2013 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan và Nghị định số 45/2016/NĐ-CP ngày 26 tháng 05 năm 2016 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2013/NĐ-CP quy định:

“Điều 38. Cưỡng chế bằng biện pháp kê biên tài sản, bán đấu giá tài sản kê biên theo quy định của pháp luật

11. Số tiền thu được do bán đấu giá tài sản kê biên của đối tượng bị cưỡng chế được xử lý theo thứ tự như sau:

a) Chi trả khoản chi phí cưỡng chế, chi phí bán đấu giá tài sản kê biên tài sản thu được do cá nhân, tổ chức khác đang nắm giữ;

b) Nộp số tiền tương ứng số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt ghi tại quyết định cưỡng chế vào tài khoản thu ngân sách nhà nước hoặc tài khoản tạm giữ của cơ quan hải quan mở tại kho bạc nhà nước;

c) Hoàn trả lại cho đối tượng bị cưỡng chế (nếu thừa).”

d) Điều 3 Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ:

“Điều 3. Loại và hình thức hoá đơn

1. Hóa đơn là chứng từ do người bán lập, ghi nhận thông tin bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ theo quy định của pháp luật.”

đ) Điều 13 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/1/2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ quy định:

“Điều 13. Cấp hóa đơn do Cục Thuế đặt in

2. Hóa đơn do cơ quan thuế cấp theo từng số tương ứng với đề nghị của tổ chức, hộ và cá nhân không kinh doanh gọi là hóa đơn lẻ.

...

Riêng đối với tổ chức, cơ quan nhà nước không thuộc đối tượng nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ có bán đấu giá tài sản, trường hợp giá trúng đấu giá là giá bán đã có thuế giá trị gia tăng được công bố rõ trong

hồ sơ bán đấu giá do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thì được cấp hóa đơn giá trị gia tăng để giao cho người mua.

...

Căn cứ đơn đề nghị cấp hóa đơn lẻ và các chứng từ mua bán kèm theo, cơ quan thuế có trách nhiệm hướng dẫn người nộp thuế xác định số thuế phải nộp theo quy định của pháp luật về thuế. Riêng trường hợp được cấp hóa đơn giá trị gia tăng lẻ thì số thuế giá trị gia tăng phải nộp là số thuế giá trị gia tăng ghi trên hóa đơn giá trị gia tăng cấp lẻ.

Người đề nghị cấp hóa đơn lẻ lập hóa đơn đủ 3 liên tại cơ quan thuế và phải nộp thuế đầy đủ theo quy định trước khi nhận hóa đơn lẻ. Sau khi có chứng từ nộp thuế của người đề nghị cấp hóa đơn, cơ quan thuế có trách nhiệm đóng dấu cơ quan thuế vào phía trên bên trái của liên 1, liên 2 và giao cho người đề nghị cấp hóa đơn, liên 3 lưu tại cơ quan thuế.”

2. Căn cứ quy định nêu trên, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

a) Trường hợp bán tài sản tịch thu theo Quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền và tài sản được xác định thuộc tài sản công thì sử dụng Hoá đơn bán tài sản công do Bộ Tài chính in theo Mẫu số 08/TSC-HĐ ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

b) Trường hợp bán tài sản bị kê biên theo Quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền và tài sản được xác định vẫn thuộc doanh nghiệp (là đối tượng bị cưỡng chế) thì sử dụng hoá đơn lẻ theo quy định tại Nghị định số 51/2010/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 13 Thông tư số 39/2014/TT-BTC. Đối với tổ chức, cơ quan nhà nước không thuộc đối tượng nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ có bán đấu giá tài sản, trường hợp giá trúng đấu giá là giá bán đã có thuế giá trị gia tăng được công bố rõ trong hồ sơ bán đấu giá do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thì được cấp hoá đơn giá trị gia tăng.

Đề nghị Tổng cục Hải quan, Cục Hải quan xác định bản chất tài sản bị kê biên để áp dụng chính sách thuế và sử dụng hoá đơn bán tài sản phù hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Phó TCT Nguyễn Thế Mạnh (để báo cáo);
- Vụ PC-BTC, Vụ CST, Cục QLCS;
- Vụ PC-TCT;
- Website TCT;
- Lưu: VT, CS(3b). 14

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH



Lưu Đức Huy